TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày 25 tháng 05 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC - TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Hà Thị Tâm

2. Ông Nguyễn Văn Đàn

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên toà :

Bà Hà Phương Lan: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2018; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước;

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST ngày 27/4/2018.

1. Đối với bị cáo: ***Nguyễn Thế H*** Sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Phố Đ, xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hoá: 12/12.

Số CMTND/: 174921067 cấp ngày 22 tháng 11 năm 2011.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Hùng C và bà Nguyễn Thị H, gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại : Anh Phạm Văn H sinh năm 1972(đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Phạm Văn T sinh năm 1989.

Đều cư trú: Thôn T, xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng :

1. Anh Hà Văn T sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn T Sinh năm 1979

3.Anh Bùi Văn T Sinh năm1969

4. Anh Nguyễn Hữu N Sinh năm 1989

Đều trú tại : Phố Đ, xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 24/11/2017 Nguyễn Thế H điều khiển xe mô tô BKS 36-499H4 nhãn hiệu Hon đa Dream loại xe nữ, kéo theo xe kéo dạng tự chế từ xưởng của mình ở phố Đ2, xã T đi hướng xuống thị trấn C chở theo 10 tấm nhựa nhãn hiệu alkomex để bán khi đi đến KM104+700, Quốc lộ 217 thuộc địa phận phố Đ2 khi cách xe máy ngược chiều của anh H khoảng 2m thì xe tự chế bị tuột chốt giữa phần xe máy và xe tự chế nên bị vồng càng lên tuột khỏi xe mô tô do H điều khiển, lùi về phía sau, lao sang phần đường bên trái theo hướng đi của Hùng rồi đâm thẳng vào xe máy BKS16M6-0643 nhãn hiệu TIRANA loại xe nữ, màu sơn đỏ do anh Phạm Văn Hg sinh năm 1972 ở thôn T xã T điều khiển chở người ngồi sau là Hà Văn Tg sinh năm 1966 cùng thôn đi theo hướng ngược chiều với H. Hậu quả Phạm Văn H chết trên đường đi cấp cứu còn anh Hà Văn T bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước, xe mô tô bị hỏng.

Tại bản kết luận giám định số: 2474/GĐPY-PC54 ngày 28/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, giám định pháp y tử thi Phạm Văn H kết luận:

- Các dấu vết chính của tử thi:

+.Các vết xây xước da, bậm tụ máu tại các vùng : Ngực, hai tay, chân trái;

+.Tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực;

+.Gãy thân xương ức, gãy cung trước xương sườn số 3,4 bên phải và cung trước xương sườn số 2,3 bên trái;

+. Máu không đông tại: Khoang ngực, khoang ngoài tim, ổ bụng;

+.Rách mặt bên phải màng ngoài tim, tâm thất phải bầm dập, rách, tụ máu

+.Dập, vỡ thùy gan trái; vỡ lách

Nguyên nân chết: Đa chấn thương(BL26)

- Đối với Hà Văn T: Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 27/11/2017 xác định " Vùng môi trên có vết thương vòng vào niêm mạc dài 2cm".

Ngày 14/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước ra Quyết định trưng cầu giám định số 09/CSĐT giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe đối với Hà Văn T. Ngày 15/12/2017 Hà Văn T có đơn từ chối giám định (BL171).

Tang vật của vụ án: 01 xe mô tô BKS 36-499.H4 nhãn hiệu HONDA DREAM2, 01 xe tự chế loại 02 bánh kích thước 130cm x 287cm x 82cm;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thế H
- 01 đăng ký xe BKS 36-499H4 mang tên Lê Văn M ở thị trấn CT Thanh Hóa.
- 01 xe mô tô BKS16M6-0643 nhãn hiệu TIRANA
- 01 đăng ký xe máy mang tên Phạm Hồng H ở 18/348 Trần Nguyên H, Quận L, TP H
- 01giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn H
- 01 Bảo hiểm trách nhiệm xe mô tô

-Ngày 27/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BT đã có quyết định xử lý vật chứng số 05, 06 /CSĐT trả các tài sản giấy tờ cho Nguyễn Thế H và Phạm Văn T (Người đại diện hợp pháp của Phạm Văn H các tang đồ vật đã thu giữa trên.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sư; Nguyễn Thế H đã bồi thường toàn bộ cho gia đình người bị hại là

110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) và tự nguyệt thỏa thuận bồi thường cho anh Hà Văn T 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tại cáo trạng số 15/CT-VKSBT-TA ngày 27/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình. Bị cáo đã thành khẩn khai báo rõ ràng hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố, bồi thường toàn bộ cho người bị hại, gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo đề nghị được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa người làm chứng Hà Văn T khai bị thương nhẹ đã nhận 5.000.000đ tiền bồi thường và không yêu cầu gì khác đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 202 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H pham tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015; khoản 4 Điều 328 BLTTHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Và đề nghị HĐXX ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 12 tháng đên 18 tháng, đề nghị trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa và xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, và người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015.

[2.] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện tội phạm của mình, đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thế H có giấy phép lái xe, đã điều khiển xe mô tô kéo theo xe tự chế chở 10 tấm nhựa trên xe tự chế khi đi cách Phạm Văn H khoảng 2m thì chốt giữa xe mô tô của H và xe tự chế bị tuột làm xe tự chế lao sang đường đâm vào xe mô tô và người anh H làm anh H chết trên đường đi cấp cứu và anh T ngồi phía sau bị thương.

Vì vậy VKSND huyện Bá Thước truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", theo khoản 1 Điều 202 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Các tình tiết giam nhẹ:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ ra rất ăn năn hối hận đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định trong cùng điểm pkhoản 1 Điều 46 BLHS.

Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ phần dân sự cho gia đình bị hại. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS " tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả".

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS.

Đối với tình tiết người nhà người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. HĐXX sẽ xem xét việc không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không gây bức xúc cho gia đình nạn nhân và dư luận xã hội.

HĐXX xét thấy tai nạn giao thông là rủi ro ngoài ý muốn. Việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng . Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Việc không cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng không ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị địa phương. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo thành người tốt.

Trách nhiệm dân sự: Phần dân sự các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về tang vật vụ án: Xe tham gia giao thông sau khi bị tai nạn cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Về tư cách tham gia tố tụng: Nguyễn Thế H là người vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây tai nạn bị truy tố xét xử nên Nguyễn Thế H tham gia tố tụng với tư cách là bị cáo. Gia định người bị hại có đơn cử anh Phạm Văn T con trai của người bị hại tham gia tố tụng nên anh Trường là người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đ. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế H phạm "Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2.Áp dụng: khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999 ; khoản 5 Điều 65 BLHS năm 2015. Và Điều 328 BLTTHS năm 2015

3.Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Thế H 06(sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12(Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho UBND xã T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục. Gia đình ông Nguyễn Hùng C và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với UBND T, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Thế H. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 làn trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh

mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Thế H phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND xã nơi cư trú sinh sống của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
- THA Dân sự ;
- Phòng giám đốc án ;
- Công an ;
- bị cáo;...
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên